

Số: 95/2026/QĐST - HNGĐ

Phú Thọ, ngày 05 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2025/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phí Thị Hồng N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu G, xã T, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu G, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Phí Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung**: Chị N và anh T có 03 con chung là Nguyễn Anh N1, sinh ngày 05/9/2007; Nguyễn Việt C, sinh ngày 01/8/2012; Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 06/3/2017. Cháu N1 đã thành niên, chị N và anh T không đề nghị giải quyết.

Ly hôn, chị N anh T thỏa thuận: Chị N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Việt C, Nguyễn Thanh T1, kể từ tháng 5/2026 cho tới khi cháu C, cháu T1 thành niên.

Về cấp dưỡng: Chị N không đề nghị anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N 1.000.000đ/tháng/ 1 cháu (Một triệu đồng trên một tháng trên một cháu), hai cháu một tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 5/2026 cho tới khi cháu C, cháu T1 thành niên. Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng.

Chị Phí Thị Hồng N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp:** Chị Phí Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn T không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Phí Thị Hồng N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Phí Thị Hồng N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005889 ngày 25/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Phí Thị Hồng N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận anh Nguyễn Văn T đã nộp 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000348 ngày 15/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn T 7.350.000 đồng (bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4 - Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thanh Hoa

